

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ CÔNG NGHỆ NÔNG NGHIỆP HỮU CƠ
BMS**

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ CÔNG NGHỆ NÔNG NGHIỆP HỮU CƠ BMS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BMS ORGANIC AGRICULTURE TECHNOLOGY AND BUILD JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: BMS ORGANIC.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107989315

3. Ngày thành lập: 08/09/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 477 đường Hoàng Quốc Việt, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0164 433 1888

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
2.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
3.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
4.	Cho thuê xe có động cơ	7710
5.	Cửa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
6.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
7.	Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp	0130
8.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
9.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741

10.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ nhạc cụ trong các cửa hàng chuyên doanh ; Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác còn lại chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
11.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
12.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
13.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác; Bán buôn hoa và cây; Bán buôn động vật sống; Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản;	4620
14.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
15.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
16.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
17.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
18.	Sản xuất than cốc	1910
19.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
20.	Xây dựng nhà các loại	4100
21.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
22.	Xây dựng công trình công ích	4220
23.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
24.	Phá dỡ	4311
25.	Chăn nuôi gia cầm	0146
26.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
27.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
28.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
29.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
30.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
31.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
32.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103
33.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075

34.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh ; Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
35.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ vàng, bạc, đá quý và đá bán quý, đồ trang sức trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ kính thuốc); Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh và vật liệu ảnh trong các cửa hàng chuyên doanh;	4773
36.	Chăn nuôi lợn	0145
37.	Chăn nuôi khác	0149
38.	Bán buôn thực phẩm	4632
39.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
40.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản	6820
41.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
42.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
43.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
44.	Trồng cây lâu năm khác	0129
45.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
46.	Trồng rừng và chăm sóc rừng	0210
47.	Khai thác thủy sản biển	0311
48.	Bán buôn tổng hợp	4690(Chính)
49.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
50.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722

51.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
52.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
53.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
54.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
55.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
56.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
57.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
58.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
59.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
60.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
61.	Sản xuất giống thủy sản	0323
62.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu	0128
63.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
64.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
65.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
66.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
67.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659
68.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
69.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
70.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; Bán buôn xi măng; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Bán buôn kính xây dựng; Bán buôn sơn, véc ni; Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; Bán buôn đồ ngũ kim; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng;	4663
71.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
72.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
73.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510

74.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
75.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
76.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
77.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
78.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164

6. Vốn điều lệ: 50.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐINH THỊ PHƯỢNG	Số nhà 58, Khối 2, đường Tam Thanh, Phường Tam Thanh, Thành phố Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.000.000	10.000.000.000	20,000	081040638	
			Tổng số	1.000.000	10.000.000.000	20,000		
2	PHAN THANH NHÂN	Thôn Xuân Thành, Xã Kiên Thọ, Huyện Ngọc Lặc, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.000.000	10.000.000.000	20,000	172458512	
			Tổng số	1.000.000	10.000.000.000	20,000		
3	PHẠM TIẾN BẮC	Số nhà 58, Khối 2, đường Tam Thanh, Phường Tam Thanh, Thành phố Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.000.000	30.000.000.000	60,000	081037073	
			Tổng số	3.000.000	30.000.000.000	60,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

